

Số: 20/KH-UBND

TP. Vĩnh Long, ngày 14 tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Phát động phong trào thi đua thực hiện cải cách hành chính năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Vĩnh Long về Phát động phong trào thi đua nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021 - 2025;

Để cụ thể hóa, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản nêu trên và ghi nhận những thành tích xuất sắc của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện công tác Cải cách hành chính thành phố năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố (UBND) xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện CCHC năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tiếp tục tạo động lực trong đẩy mạnh cải cách hành chính trên 06 lĩnh vực trọng tâm: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số theo tinh thần Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, góp phần thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể; Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của thành phố nói chung và công tác cải cách hành chính tại từng cơ quan, địa phương.

- Phát hiện, tôn vinh, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những mô hình mới, nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua, từ đó nhân rộng và lan tỏa trong toàn xã hội.

##### 2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền các cấp trong phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, thể hiện ý thức tự giác, trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị, cá nhân.

- Xây dựng cụ thể, chi tiết các tiêu chí phát động thi đua cải cách hành chính, tiêu chí đánh giá mức độ, hiệu quả cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Công tác đánh giá, xét thi đua, khen thưởng đảm bảo khách quan, đúng quy định.

- Tổng kết đánh giá, khen thưởng Kế hoạch phát động thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính kịp thời trong Hội nghị tổng kết cải cách hành chính năm 2024.

## **II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC THI ĐUA**

### **1. Nội dung thi đua**

- Thi đua nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện CCHC.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính, gồm:

- + Chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính.

- + Thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- + Cải cách thể chế hành chính.

- + Cải cách thủ tục hành chính.

- + Cải cách tổ chức, bộ máy.

- + Cải cách chế độ công vụ.

- + Cải cách tài chính công.

- + Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

- Thi đua thực hiện đạt điểm tối đa các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Bộ chỉ số CCHC được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

- Thi đua đề xuất sáng kiến, giải pháp trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tạo sự chuyên biến tích cực, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC; nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

### **2. Đối tượng thi đua**

#### **2.1. Tập thể**

- Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND thành phố.

- Các cơ quan thuộc ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố (bao gồm các phòng, ban, đơn vị trực thuộc).

- Ủy ban nhân dân các phường.

## **2.2. Cá nhân**

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị nêu tại mục 2.1 của Kế hoạch này.

## **2.3. Hình thức thi đua**

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình ra sức tư duy, năng động, xung phong đi đầu trong thực hiện hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

# **III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI THI ĐUA**

## **1. Cơ quan, đơn vị**

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đạt đầy đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- Ban hành đầy đủ và triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; thực hiện báo cáo công tác CCHC định kỳ và đột xuất đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tiến độ theo kế hoạch CCHC hàng năm.

- Có kết quả xếp loại chỉ số đánh giá cải cách hành chính năm 2023 đạt từ 90 điểm trở lên và được xếp từ hạng nhất, nhì và ba của năm đánh giá hoặc năm trước liền kề với năm đánh giá.

- Có ít nhất 01 sáng kiến cải cách hành chính được áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả cao.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền: Trên 90% đúng hạn, sớm hạn; không có hồ sơ quá hạn.

- Kết quả phản ánh, kiến nghị: Không có phản ánh, kiến nghị về quá trình thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị.

- Có ban hành và tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC hàng năm trong cơ quan, đơn vị.

- Tích cực hưởng ứng và tham gia đầy đủ các cuộc thi tuyên truyền CCHC do các cấp, các ngành phát động trong năm.

## **2. Cá nhân**

- Tích cực, năng nổ trong thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ cải cách hành chính của Thành phố.

- Có sáng kiến cải cách hành chính được áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả cao.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt đầy đủ các tiêu chuẩn sau đây:

+ Lĩnh vực CCHC được giao phụ trách tại đơn vị công tác được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đạt từ 90% (điểm) trở lên của năm đánh giá hoặc năm trước liền kề với năm đánh giá.

+ Đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương: Chỉ đạo thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tiến độ theo kế hoạch CCHC hàng năm; kết quả chấm điểm chỉ số CCHC của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đạt từ 90% (điểm) trở lên và được xếp từ hạng nhất, nhì và ba của năm đánh giá hoặc năm trước liền kề với năm đánh giá hoặc có sự thay đổi vượt bậc so với năm đánh giá.

#### **IV. KHEN THƯỞNG**

##### **1. Hình thức khen thưởng**

- Đề nghị Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh.
- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

##### **2. Số lượng đề nghị Bằng khen của Ủy ban nhân dân Tỉnh và Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố**

###### **a. Bằng khen của Ủy ban nhân dân Tỉnh**

Căn cứ văn bản tinh phân bổ cho đơn vị thành phố Vĩnh Long để xét chọn 01 cơ quan, đơn vị và 01 cá nhân có thành tích xuất sắc nhất để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh tặng Bằng khen.

###### **b. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố**

- Cơ quan, đơn vị: Xét chọn 05 cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu đề ra.

- Cá nhân: Xét chọn 10 cá nhân đạt thành thành tích xuất sắc tiêu biểu để đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

##### **3. Thời gian đăng ký thi đua**

Các phòng, ngành, địa phương có văn bản kèm theo Bảng đăng ký thi đua cải cách hành chính năm 2024 (*theo mẫu tại phụ lục kèm của Kế hoạch này*) gửi về Phòng Nội vụ thành phố chậm nhất đến hết **ngày 26 tháng 4 năm 2024**.

##### **4. Thủ tục đề nghị khen thưởng**

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị khen thưởng cho tập thể và cá

nhân phải thông qua Hội đồng thi đua khen thưởng của cơ quan, địa phương xét duyệt.

- Kết quả thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua nêu tại mục 1, phần III kế hoạch này.

Các phòng, ban ngành thành phố; Ủy ban nhân dân các phường tự chấm điểm thi đua cải cách hành chính năm 2024 sau khi kết thúc năm (trong tháng 12/2024) theo Bảng đăng ký thi đua đã đăng ký theo mẫu.

- Kết quả tự chấm điểm phải gửi kèm theo tài liệu minh chứng (báo cáo, kế hoạch, quyết định...), hoặc giải trình lý do tự chấm đạt điểm

**\* Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Phòng Nội vụ, gồm:**

- Văn bản đề nghị khen thưởng của cơ quan, địa phương.
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, địa phương.
- Bảng tự chấm điểm của cơ quan, địa phương.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

**5. Kinh phí và mức khen thưởng:**

Kinh phí, mức khen thưởng được thực hiện theo quy định hiện hành.

**6. Thời gian phát động:** Kể từ ngày ban hành Kế hoạch này đến hết tháng 12 năm 2024.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương**

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng, ban hành kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC hàng năm phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Ra sức thi đua, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024.

- Đăng ký thi đua cải cách hành chính năm 2024 theo mẫu và gửi về Phòng Nội vụ đúng thời gian quy định.

- Lựa chọn, đề xuất các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích tiêu biểu và có văn bản đề nghị xét khen thưởng về Ủy ban nhân dân Thành phố (qua phòng Nội vụ tổng hợp).

**2. Phòng Nội vụ Thành phố**

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc và tổ chức công tác tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này, đồng thời hướng dẫn, thẩm định hồ sơ trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố xem xét, trình Ban chỉ đạo Cải

cách hành chính thành phố đánh giá, bình xét, chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2024 để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, khen thưởng và trình tỉnh UBND tỉnh Vĩnh Long khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

**\* Lưu ý**

- Chỉ xét khen thưởng đối với các cơ quan, địa phương có đăng ký thi đua.
- Các hồ sơ đề nghị khen thưởng không đầy đủ hoặc gửi trễ thời gian quy định không được xem xét.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua nâng cao hiệu quả CCHC trên địa bàn thành phố Vĩnh Long năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- TT Thành ủy VL;
- TT HĐND TPVL;
- TT UBND TPVL;
- Các phòng chuyên môn TPVL;
- UBND 11 phường;
- CT, các PCT UBND TPVL;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: V/T, 4.06.

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Lượng**

## PHỤ LỤC

## BẢNG ĐIỂM THI ĐUA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 14/3/2024 của UBND TPVL)

| STT      | TIÊU CHÍ THI ĐUA   | ĐIỂM CHUẨN | ĐIỂM ĐĂNG KÝ |
|----------|--|------------|--------------|
| <b>I</b> | <b>Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính 2024</b>   | <b>40</b>  |              |
| <b>1</b> | Hoàn thành nhiệm vụ được giao trong Chương trình cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn, Kế hoạch CCHC năm 2024 của UBND thành phố:<br>* Các cơ quan, địa phương có nhiệm vụ được giao trong Chương trình, Kế hoạch CCHC của UBND thành phố:<br>- Hoàn thành tất cả (100%): 10 điểm.<br>- Mỗi nhiệm vụ không hoàn thành: Trừ 1 điểm.<br>* Các cơ quan, địa phương không có nhiệm vụ trong Chương trình, Kế hoạch CCHC năm 2024: Đạt 3 điểm.  | <b>10</b>  |              |
| <b>2</b> | Kế hoạch CCHC năm 2024 của cơ quan, địa phương   | <b>20</b>  |              |
| 2.1      | Ban hành Kế hoạch:<br>- Trong tháng chậm nhất tháng 02/2024: 5 điểm<br>- Ban hành: Trễ 1 tháng trừ 2 điểm.<br>- Không ban hành: 0 điểm.  | 5          |              |
| 2.2      | Nội dung Kế hoạch CCHC:<br>- Kế hoạch của cơ quan, địa phương xác định đầy đủ các lĩnh vực cải cách hành chính (công tác chỉ đạo, điều hành; tuyên truyền; kiểm tra; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số) và có bố trí kinh phí thực hiện (hoặc có văn bản riêng về kinh phí): 5 điểm.<br>- Kế hoạch không đầy đủ lĩnh vực nêu trên hoặc không có bố trí kinh phí thực hiện: 0 điểm. | 5          |              |
| 2.3      | Mức độ hoàn thành Kế hoạch CCHC đã ban hành:<br>- Hoàn thành 100% kế hoạch: 10 điểm.   | 10         |              |

|            |  |           |  |
|------------|--|-----------|--|
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành từ 90% - dưới 100% kế hoạch: 8 điểm.</li> <li>- Hoàn thành 80% - dưới 90% kế hoạch: 5 điểm.</li> <li>- Hoàn thành dưới 80%: 0 điểm.</li> </ul>   |           |  |
| <b>3</b>   | <p><b>Báo cáo CCHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tất cả báo cáo gửi đúng thời gian quy định (quý I, 6 tháng, quý III gửi chậm nhất ngày 10 của tháng cuối quý; báo cáo tổng kết năm 2024 gửi chậm nhất ngày 12/12/2024): 10 điểm.</li> <li>- Có 01 báo cáo không gửi hoặc gửi trễ thời gian: trừ 5 điểm.</li> <li>- Có từ 2 báo cáo trở lên không gửi hoặc gửi trễ thời gian quy định: 0 điểm.</li> </ul>  | <b>10</b> |  |
| <b>II</b>  | <b>Công tác tuyên truyền, kiểm tra CCHC</b>  | <b>20</b> |  |
| <b>1</b>   | <p><b>Kế hoạch tuyên truyền CCHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ban hành kế hoạch hoặc có nội dung tuyên truyền lồng ghép vào Kế hoạch CCHC của cơ quan, địa phương: 2 điểm.</li> <li>- Triển khai thực hiện đầy đủ các hình thức tuyên truyền theo kế hoạch đã đề ra: 8 điểm.</li> <li>- Mỗi nhiệm vụ, hình thức tuyên truyền không thực hiện trừ 02 điểm.</li> <li>- Không ban hành kế hoạch hoặc không thực hiện: 0 điểm.</li> </ul>  | <b>10</b> |  |
| <b>2</b>   | <p><b>Kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền được giao:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm: 2 điểm.</li> <li>- Triển khai, hoàn thành 100% kế hoạch kiểm tra: 4 điểm.</li> <li>- 100% vấn đề qua kiểm tra phát hiện sai so với quy định pháp luật được xử lý, khắc phục: 4 điểm.</li> <li>- Mỗi vấn đề sai quy định pháp luật bị phát hiện nhưng không được xử lý kịp thời: Trừ 2 điểm.</li> <li>- Không ban hành kế hoạch hoặc ban hành nhưng không thực hiện: 0 điểm.</li> </ul>  | <b>10</b> |  |
| <b>III</b> | <p><b>Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị (PAKN) của Tổ kiểm tra công vụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan, đơn vị không bị tổ chức, cá nhân PAKN đến Tổ kiểm tra công vụ: 10 điểm.</li> <li>- Mỗi PAKN người dân gửi đến Tổ kiểm tra công vụ: Trừ 2 điểm.</li> </ul>  | <b>10</b> |  |
| <b>IV</b>  | <b>Thực hiện quy chế văn hóa công sở, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính</b>   | <b>20</b> |  |
| <b>1</b>   | <p><b>Thực hiện quy chế văn hóa công sở:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) của cơ quan, địa phương bị phát hiện hoặc người dân phản ánh (đúng sự thật) có thái độ giao tiếp chưa thân thiện, trách nhiệm, thực hiện tốt quy tắc ứng xử với công dân: 10 điểm.</li> <li>- Mỗi trường hợp CBCC,VC của cơ quan, địa phương bị phát hiện hoặc bị người dân phản ánh (đúng sự thật) có thái độ giao tiếp chưa thân thiện, thiếu trách nhiệm, thực hiện chưa tốt quy tắc ứng xử với công dân, có thái độ hạch sách, gây khó khăn, phiền hà, cư xử thiếu chuẩn mực với công dân: Trừ 5 điểm.</li> </ul> | <b>10</b> |  |



|   |   |            |  |
|---|---|------------|--|
| 2 | <p>Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính:<br/>         Cơ quan, địa phương không có CBCC,VC vi phạm pháp luật, vi phạm giờ giấc làm việc, uống rượu bia trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, bị phản ánh nhiều, phiền hà người dân trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ:<br/> <i>- Không có CBCC vi phạm: 10 điểm.</i><br/> <i>- Mỗi trường hợp vi phạm: Trừ 5 điểm.</i></p>  | 10         |  |
| V | <p><b>Sáng kiến, giải pháp CCHC hiệu quả:</b><br/>         Cơ quan, địa phương có sáng kiến, giải pháp CCHC mang lại hiệu quả và không trái với các quy định pháp luật hiện hành, lần đầu tiên được áp dụng hoặc áp dụng thử để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong phạm vi từ cấp xã trở lên (được Ban chỉ đạo CCHC thành phố công nhận):<br/> <i>- Mỗi sáng kiến: 5 điểm (02 sáng kiến được công nhận).</i><br/> <i>- Không có sáng kiến: 0 điểm.</i><br/> <b>* Cơ quan, địa phương có từ 3 sáng kiến, giải pháp trở lên được công nhận là căn cứ ưu tiên trong xét khen thưởng.</b></p> | 10         |  |
|   | <b>Tổng cộng (I+II+III+IV+V)</b>  | <b>100</b> |  |